

Số: **4403** /TCT-CS
V/v thuế GTGT đối với mặt
hàng tro trấu.

Hà Nội, ngày **23** tháng **10** năm 2015

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Cần Thơ.

Trả lời công văn số 82/CT-TTHT ngày 4/5/2015 của Cục Thuế thành phố Cần Thơ về thuế suất thuế GTGT đối với mặt hàng tro trấu, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm a khoản 2 Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế suất thuế GTGT 5% như sau:

“2. Phân bón; quặng để sản xuất phân bón; thuốc phòng trừ sâu bệnh và chất kích thích tăng trưởng vật nuôi, cây trồng bao gồm:

a) Phân bón là các loại phân hữu cơ và phân vô cơ như: phân lân, phân đạm (urê), phân NPK, phân đạm hỗn hợp, phân phot phat, bồ tát; phân vi sinh và các loại phân bón khác;”.

Tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn đối tượng không chịu thuế GTGT (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/1/2015) như sau:

“2. Bổ sung khoản 3a vào Điều 4 như sau:

“3a. Phân bón là các loại phân hữu cơ và phân vô cơ như: phân lân, phân đạm (urê), phân NPK, phân đạm hỗn hợp, phân phot phat, bồ tát; phân vi sinh và các loại phân bón khác;

Căn cứ hướng dẫn trên và theo báo cáo của Cục Thuế thành phố Cần Thơ, mặt hàng tro trấu là phế liệu thu hồi từ trấu đốt lò hơi và dùng làm phân bón cho cây trồng, hoa kiểng, trước ngày 01/1/2015 đã xác định là phân bón với mức thuế suất thuế GTGT là 5% thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT từ ngày 01/01/2015. / Alan

Nơi nhận:

- Như trên; /tv
- Vụ PC, CST - BTC;
- Vụ PC - TCT;
- Lưu: VT, CS (3). 8

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Cao Anh Tuấn